**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ : GIA ĐÌNH – NGÀY HỘI CÔ GIÁO**

*(Thực hiện trong 4 tuần từ ngày 26/ 11 -20/11/2026)*

*Lớp Mẫu Giáo Lớn B1*

| MỤC TIÊU | NỘI DUNG | HOẠT ĐỘNG |
|---|---|---|
| **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**<br>**a. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe** | | |
| **MT2**. Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản.<br>Thực hiện ăn uống đầy đủ (ăn đủ chất, đủ lượng, đa dạng thực phẩm), sạch sẽ (bảo đảm vệ sinh) và lành mạnh (có lợi cho sức khoẻ, phòng, tránh đồ ăn gây dị ứng cho bản thân);( CS11) | - Nói được 1 số món ăn hàng ngày trong bữa ăn.<br>- Nói được cách chế biến đơn giản.<br>- Làm quen một số thao tác đơn giản trong chế biến món ăn, thức uống.<br>+ Dạy trẻ kỹ năng bóc vỏ trứng.<br>+ KN bóc lạc<br>+ KN làm vừng lạc.<br>*+ Nhặt rau, gọt hoa quả, làm bánh…(Montessori hoặc steam.)* | **- Đón và trả trẻ:** Cô trao đổi với trẻ về 1 số món ăn hàng ngày.<br>**- Thông qua giờ ăn:** Trước khi ăn cô giới thiệu cho trẻ về các món ăn, giới thiệu 1 số cách chế biến món mới mà hôm nay trẻ được ăn.<br>**- Hoạt động góc:** Cho trẻ thể hiện vai chơi ở góc phân vai trò chơi nấu ăn. Trẻ biết cách chế biện 1 số món ăn đơn giản. Thực hành bóc vỏ trứng, bóc lạc, làm vừng lạc,.....<br>*( Montessori)* |
| **MT6**. Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, biết những nơi nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần.Trẻ biết và không làm một số việc có thể gây nguy hiểm. | - Những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng: bàn là, phích nước nóng, phích điện, ổ cắm điện và những vật sắc nhọn.<br>- Trẻ không lại gần người hút thuốc lá, biết nhắc nhở người khác không hút thuốc lá<br>+ KNS: Thoát hiểm khi có cháy.<br>- Dạy trẻ KN phòng tránh điện giật. | **- Thông qua hoạt động đón- trả trẻ:** Cô trò chuyện và giáo dục để trẻ biết và không làm 1 số việc có thể gây nguy hiểm: Các con không được sử dụng những vật sắc nhọn, không chơi gần phích nước nóng, nồi canh mẹ mới nấu, không dùng tay hoặc đồ vật khác chọc vào ổ điện.... |

| | | |
|---|---|---|
| | *+ Sử dụng dao, kéo…*<br>*(Montessori – thực hành cuộc sống)* | |
| | | - Trò chuyện với về về tác hại của thuốc lá, nhắc nhở trẻ không được lại gần người hút thuốc lá...<br>**- Hoạt động góc :** Trẻ chơi gọt, làm hoa quả từ bộ dụng cụ dao, khuôn tạo hình, chơi tập sử dụng đũa ở góc Mon với bộ đồ chơi. *(Montessori)*<br>**- Hoạt động chiều:** Trò chuyện, trao đổi với trẻ thông qua 1 số video, hình ảnh dạy trẻ kỹ năng phòng tránh điện giật. |
| **MT7**. Nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ, biết kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm. | - Biết được địa chỉ, nơi ở, số điện thoại gia đình, người thân.<br>**-** Không đi theo, không nhận quà của người lạ khi chưa được người thân cho phép**.**<br>+ KNS: Bé làm gì khi bị lạc | **- Hoạt động học:**<br>+ KNS: Bé làm gì khi bị lạc<br>**- Hoạt động đón – trả trẻ:**<br>+ Trò chuyện với trẻ để giúp trẻ có thêm kỹ năng nhận biết 1 số trường hợp không an toàn, thông qua 1 số câu hỏi, video, hành động cho trẻ nhận diện. Cung cấp thêm cho trẻ 1 số kỹ năng cần thiết khi gặp 1 số trường hợp không an toàn. |
| **b. Phát triển vận động** | | |
| **MT9.** Trẻ giữ được thăng bằng và biết kiểm soát được vận | - Đứng 1 chân và giữ thăng bằng người trong 10 giây | **- Hoạt động học:** |

| | | |
|---|---|---|
| động cơ thể khi thực hiện vận động: Đi | - Đi theo đường dích dắc (5 -6 điểm)<br>**Trò chơi vận động*<br>+ Chạy tiếp sức<br>+ Chạy cướp cờ<br>+ Ai nhanh nhất.<br>+ Mèo đuổi chuột<br>+ Xếp hàng di chuyển<br>+ Xe đạp<br>+ Chạy đổi chỗ. | VĐ: Đứng 1 chân và giữ thăng bằng người trong 10 giây<br>**VĐ:** Đi theo đường dích dắc (5 -6 điểm)<br>**TC:** Chạy cướp cờ<br>***Trò chơi vận động ngoài trời.**<br>+ Đứng 1 chân và giữ thăng bằng người trong 10 giây.<br>+ Chạy tiếp sức<br>+ Chạy cướp cờ<br>+ Ai nhanh nhất.<br>+ Xếp hàng di chuyển<br>+ Xe đạp<br>+ Chạy đổi chỗ. |
| **MT10.** Trẻ biết phối hợp tay-mắt trong vận động: Tung bắt/ đập bóng/ ném | - Lăn bóng và di chuyển theo bóng<br>- Tung, đập bắt bóng tại chỗ.<br>**Trò chơi vận động :*<br>+ Chuyển vòng về đích<br>+ Đội nào nhanh hơn<br>+ Kẹp bóng bằng chân<br>+ Chuyền bóng bằng ly | ***Hoạt động học:**<br>**VĐCB:** Lăn bóng và di chuyển theo bóng<br>**TC :** Chuyền bóng bằng ly<br>***Trò chơi ngoài trời :**<br>+ Chuyển vòng về đích<br>+ Đội nào nhanh hơn<br>+ Kẹp bóng bằng chân<br>+ Chuyền bóng bằng ly<br>*** Mọi lúc mọi nơi:**<br>- Tung, đập bắt bóng tại chỗ. |

| | | |
|---|---|---|
| **MT11**. Trẻ biết phối hợp các cơ quan trong cơ thể để thực hiện các vận động: Bò | - Bò bằng bàn tay, bàn chân 4-5m.<br>**Trò chơi vận động :*<br>+ Bò qua cầu khỉ<br>+Trèo núi tìm kho báu<br>+ Xe bò chở hàng<br>+ Bò tiếp sức chuyển bóng<br>+ Bò tìm bạn trong vườn hoa. | ***Hoạt động học:**<br>**VĐCB:** Bò bằng bàn tay, bàn chân 4-5m.<br>**TC:** Trèo núi tìm kho báu<br>***Trò chơi ngoài trời :**<br>+ Bò qua cầu khỉ<br>+ Xe bò chở hàng<br>+ Bò tiếp sức chuyển bóng<br>+ Bò tìm bạn trong vườn hoa. |
| **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**<br>***Khám phá khoa học** | | |
| **MT16.** Tò mò tìm tòi, thích khám phá sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật hiện tượng như: Tại sao có mưa? Nhận biết một số đặc điểm nổi bật và sự thay đổi của môi trường tự nhiên. (CS50) | + Quan sát, trò chuyện về thời tiết.<br>+ Quan sát trời mưa.<br>+ Trải nghiệm với đá<br>+ Trải nghiệm với cát<br>+ Trải nghiệm với chai nhựa | **- Hoạt động ngoài trời:**<br>- Quan sát, trò chuyện về thời tiết.<br>- Quan sát trời mưa.<br>+ Trải nghiệm với đá.<br>+ Trải nghiệm với cát.<br>+ Trải nghiệm làm vườn.<br>+ Trải nghiệm với chai nhựa |
| **MT18.** Làm thử nghiệm và sử dụng dụng cụ đơn giản, để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Nhận ra đặc điểm cơ bản, sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây, con vật và một số hiện tượng tự nhiên. Dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn | - Thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản qua các HĐ trải nghiệm:<br>+ Hạt đậu nhảy múa*( Steam)*<br>+ Chiếc đũa thần kỳ<br>+ Sự kỳ diệu của muối<br>+ Pháo hoa trong nước | **-Hoạt động ngoài trời:**<br>+ Hạt đậu nhảy múa<br>*( Steam)*<br>+ Chiếc đũa thần kỳ<br>+ Sự kỳ diệu của muối<br>+ Pháo hoa trong nước |

| | | |
|---|---|---|
| giản, sắp xẩy ra. Sử dụng một số thiết bị công nghệ số an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn. CS53) | | |
| **MT 20.** Phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau (Đồ dùng, PTGT)<br>- Phân loại một số sự vật thành nhóm theo đặc điểm chung và gọi tên nhóm. ( Chỉ số 51) | - Phân loại đồ dùng trong gia đình.<br>+ Trò chuyện sáng theo phương pháp Uniss: Đồ dùng trong gia đình. | **- Hoạt động học:**<br>+ Trò chuyện sáng theo phương pháp Uniss: Đồ dùng trong gia đình.<br>**- Hoạt động đón – trả trẻ:** Trò chuyện về đồ dùng trong gia đình. Hướng dẫn trẻ cách sử dụng 1 số đồ dùng trong gia đình đúng cách.<br>**- Hoạt động góc:** Thực hiện 1 số bài tập như khoanh tròn, tô màu đồ dùng các phòng, đưa đồ dùng về đúng các phòng…. |
| **MT22.** Nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát. Loại một đối tượng không cùng nhóm với các đối tượng còn lại. | - So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2-3 đồ dùng ( Hình dạng, màu sắc, chất liệu, công dụng). | |
| **b. Khám phá xã hội** | | |
| **MT 25.** Nói họ, tên và công việc của bố, mẹ các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình. Nói được địa chỉ gia đình mình. | - Họ, tên và công việc của bố mẹ, các thành viên trong gia đình và công việc của họ. Nhu cầu cần thiết của gia đình. Địa chỉ gia đình:<br>- Trò chuyện sáng theo phương pháp Uniss: Gia đình con<br>+ Nhu cầu gia đình. | **- Hoạt động học:**<br>+ Trò chuyện sáng theo phương pháp Uniss: Gia đình con<br>+ KPKH: Nhu cầu gia đình<br>**- Hoạt động đón trẻ, trả trẻ:** Trò chuyện với trẻ về gia đình trẻ, công việc của từng thành viên trong gia đình, địa chỉ gia đình. |

| | | |
|---|---|---|
| | | Trò chuyện về nhu cầu của gia đình bé.<br>**- Hoạt động góc:** Làm an bum về gia đình, xem tranh ảnh, sách về gia đình.<br>- Trò chơi khám phá : Bé chọn và khoanh tròn gia đình lớn, gia đình nhỏ. Sắp xếp bức tranh gia đình lớn, gia đình nhỏ.<br>**-Hoạt động chiều:** Cho trẻ xem tranh về chủ đề, làm rối bố , mẹ, ông bà từ rơm, rạ. |
| **MT30.** Trẻ kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội. | - Tên gọi, đặc điểm nổi bật và các hoạt động, ý nghĩa của các ngày lễ, hội:<br>+ Vui ngày hội cô giáo (20/11) | **- Hoạt động học :**<br>+ Vui ngày hội cô giáo (20/11)<br>**- Hoạt động đón trẻ:** Trò chuyện với trẻ về công việc của cô giáo. Một số hoạt động nổi bật của ngày 20/11.<br>**-Hoạt động góc, hoạt động chiều :** Làm quà, vẽ tranh, làm thiệp tặng cô giáo *( Steam)* |
| **c. Làm quen với 1 số khái niệm sơ đẳng về toán.** | | |
| **MT33.** Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng, nhận biết các số từ 1- 6 và nhận biết các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự . Nhận biết các con số | - Số 6 (T1)<br>*( Ứng dụng Steam , Montessori vào tổ chức các trò chơi.)* | **- Hoạt động học:**<br>**+ Số 6 (T1)**<br>**- Hoạt động góc:** Chơi trò chơi ôn luyện trong phạm vi 6 ( Tô màu chữ số 6, nối đúng nhóm số lượng 6, tô màu nhóm có 6 đối tượng, Tạo hình chữ số 6....*(Ứng dụng Steam, Montessori)* |

| | | |
|---|---|---|
| được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày. | | |
| **MT34**. Trẻ biết so sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 6 và nói được kết quả. | - Số 6 (T2)<br>*(Ứng dụng Steam , Montessori vào tổ chức các trò chơi.)* | **- Hoạt động học:**<br>**+ Số 6 ( T2)**<br>**- Hoạt động góc:** Chơi 1 số trò chơi ôn luyện thêm bớt trong phạm vi ( Thêm vào cho đủ số lượng 6, gạch bớt để có số lượng 6, tìm số lượng tương ứng với chữ số.*( Ứng dụng, Montessori)* |
| **MT35** Trẻ biết tách, gộp một nhóm đối tượng trong phạm vi từ 6->10 thành 2 phần, bằng nhiều cách khác nhau và so sánh số lượng của 2 phần; | - Gộp/tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm.<br>- Số 6 ( Tiết 3) | **- Hoạt động học:**<br>- Số 6 ( Tiết 3) |
| **MT37:** Trẻ biết so sánh 3 nhóm đối tượng và sử dụng các từ: Rộng nhất-hẹp hơn-hẹp nhất. | - So sánh chiều của rộng 3 đối tượng. | **- Hoạt động học:**<br>- So sánh chiều của rộng 3 đối tượng. |
| **MT41.** Sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản. | - Chắp ghép các hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu:<br>+ Tạo hình người từ hình học.<br>+ Tạo hình hoa từ các hình học.... | + Tạo hình người từ hình học.<br>+ Tạo hình hoa từ các hình học.... |
| **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**<br>*** Nghe hiểu lời nói** | | |
| **MT45.** Trẻ hiểu được nghĩa từ khái quát: đồ dùng trong gia đình. | - Nghe hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng: đồ dùng. | **- Hoạt động đón – trả trẻ:** Cô trò chuyện,giới thiệu về đặc điểm, công dụng của đồ dùng cho trẻ nghe. Cung cấp thêm 1 số từ mới và |

| | | |
|---|---|---|
| | - Nghe hiểu được nghĩa một số từ khái quát về: đồ dùng gia đình. | giải thích để trẻ hiểu được ý nghĩa của từ.<br>+ Cô trò chuyện về các đồ dùng trong gia đình. Giải thích cho trẻ 1 số từ khó để trẻ nắm bắt được tốt hơn. |
| ***Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày.** | | |
| **MT47.** Trẻ biết kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người khác hiểu được; Diễn tả hiểu biết của bản thân bằng những cách khác nhau. (CS34)<br><br>- Trẻ thích nghe và xem một số phim hoạt hình thiếu nhi bằng tiếng Anh. | - Kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người khác hiểu được<br>- Thể hiện sự hiểu biết của mình qua trả lời câu hỏi, qua đóng vai nhân vật....<br>**Truyện:** Ai đáng khen nhiều hơn (Phong Thu), Ba cô gái (Thu Thủy); Hai anh em; Bông hoa cúc trắng, Thỏ con không vâng lời<br>- Xem phim chuyện hoạt hình tiếng anh.<br>- *Ứng dụng Steam, Mindmap vào dạy trẻ làm quen với các câu chuyện trong các chủ đề.* | ***Hoạt động học:**<br>**-Truyện**: Ai đáng khen nhiều hơn. Ba cô gái (Thu Thủy); (*Mindmap)*<br>***Chơi, hoạt động ở các góc:** Trẻ tập kể chuyện theo tranh, rối…..<br>*** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**<br>+ Cho trẻ nghe qua tivi, cô kể Thỏ con không vâng lời, Hai anh em, Bông hoa cúc trắng<br>- Cho trẻ xem 1 số phim hoạt hình về tiếng Anh.<br>- Cho trẻ xem tranh, đọc truyện cho trẻ nghe tại góc thư viện của trường. |
| **MT48**. Đọc biểu cảm câu bài thơ, đồng dao, cao dao dành cho lứa tuổi của trẻ trong chủ điểm Gia đình. | + Đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao về chủ đề, chủ điểm.<br>**Thơ:** Em yêu nhà em (Đàm Thị Lam Luyến), Làm anh (Quang Huy), Quạt cho bà ngủ (Thạch Quỳ), Cô giáo của con (Hà Quang), Em bé dặn mẹ ( Trích Nếp nhà) | ***Hoạt động học:**<br>+ Em yêu nhà em (Đàm Thị Lam Luyến), Làm anh (Quang Huy), Quạt cho bà ngủ (Thạch Quỳ), Cô giáo của con. Em bé dặn mẹ |

| | | |
|---|---|---|
| | + Ca dao, đồng dao: Lớn là anh, buổi sáng ngủ dậy, gánh gánh gồng gồng. | + Ca dao, đồng dao: Lớn là anh, buổi sáng ngủ dậy, gánh gánh gồng gồng. |
| **MT49.** Đóng được vai của nhân vật trong truyện, thể thể hiện vai diễn theo ý tưởng của bản thân, phù hợp với đặc điểm, tính cánh của nhân vật. | - Kể chuyện sáng tạo.<br>- Đóng kịch | ***Hoạt động học:** Đóng kịch.<br>+Ai đáng khen nhiều hon.<br>*** Hoạt động góc:** Trẻ chơi đóng kịch, kể chuyện sáng tạo với rối về chủ đề.<br>***Hoạt động ngoài trời:** phần chơi tự do trẻ kể chuyện sáng tạo ở góc thư viện của trường. |
| ***Làm quen với việc đọc- viết** | | |
| **MT58.** Trẻ nhận biết và gọi tên được chữ cái e- ê trong bảng chữ cái tiếng việt. Nghe và nhận ra âm giống nhau trong Tiếng Việt. Thích đọc những chữ cái đã biết trong môi trường xung quanh (CS38, CS39). | + Nhận dạng và phát âm chữ cái theo nhóm chữ.<br>+ LQCC " e, ê"<br>+ TCCC " e, ê"<br>*Ứng dụng Steam vào dạy trẻ làm quen với các chữ cái.*<br>- Thích tìm kiếm những chữ đã biết ở sách, truyện, biểu bảng...<br>- Chỉ và đọc những chữ có ở môi trường xung quanh. | ***Hoạt động học:**<br>+ LQCC " e- ê" *(Ứng dụng Steam)*<br>***Hoạt động ngoài trời:** Phần chơi tự do cho trẻ tìm đọc chữ cái e, ê ở trên bảng tường, bảng biểu, gốc cây.<br>*** Hoạt động góc**: Khoanh tròn, gạch chân chữ cái e- ê trong bài thơ, bài hát.<br>- Ghép từ có chứa chữ cái e- ê. Tìm chữ cái thiếu trong từ…. *( Ứng dụng Steam)*<br>- Nặn chữ cái e- ê<br>***Hoạt động chiều:** Tổ chức 1 số trò chơi với chữ cái e- ê. |
| **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM- XÃ HỘI** | | |
| ***Thể hiện ý thức về bản thân** | | |

| | | |
|---|---|---|
| **MT61.** Trẻ nói được tên bố mẹ, địa chỉ gia đình và số điện thoại. | - Biết tên bố mẹ và các thành viên trong gia đình.<br>- Địa chỉ nhà, số điện thoại gia đình hoặc số điện thoại của bố, mẹ.<br>**- SEL:** Yêu lắm gia đình em | *** Hoạt động học:**<br>**- SEL:** Yêu lắm gia đình em |
| **MT63.** Trẻ biết vị trí và trách nhiệm của bạn thân trong gia đình và lớp học. | - Biết mình là con /cháu/ anh/chị/em trong gia đình.<br>- Biết vâng lời giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức.<br>**- SEL:** Bữa cơm gia đình | **- Thông qua hoạt động góc:**<br>+ Tổ chức cho góc phân vai ở trò chơi nấu ăn tổ chức bữa cơm gia đình ( Trẻ biết phân công các thành viên chuẩn bị bữa cơm gia đình, mỗi thành viên sẽ thực hiện 1 công việc khác nhau trong bữa cơm... |
| *** Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội.** | | |
| **MT81**.Thể hiện sự quan tâm, đồng cảm đến mọi người xung quanh. Quan tâm đến sự công bằng trong nhóm bạn. | - Nhận ra và có ý kiến về sự không công bằng giữa các bạn (thể hiện bằng lời nói, hành động về sự công bằng trong nhóm bạn bè).<br>- Có ý thức xử sự công bằng với bạn bè trong nhóm.<br>- Bảo vệ quyền lợi chính đáng cho bạn.<br>- Bảo vệ bạn khi người khác bắt nạt. | *** Thông qua hoạt động mọi lúc mọi nơi.** |
| **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** | | |
| **MT 87**. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài | - Nghe và hưởng ứng cảm xúc theo bài hát bản nhạc;<br>- Nghe nhạc, nghe hát và nhận ra giai điệu của bài hát, bản nhạc về chủ đề. | ***Hoạt động học**:<br>+ **Dạy hát:** Mẹ ơi có biết<br>+ **VĐ:** Cái Bống, Nhà của tôi. |

| | | |
|---|---|---|
| hát bản nhạc; -Thích nghe nhạc, nghe hát và nhận ra giai điệu của bài hát, bản nhạc.<br>-Thích nghe**,** hát theo, hát được một số bài hát tiếng Anh đơn giản, phù hợp với lứa tuổi. | *** Gia đình – Ngày hội của cô giáo.**<br>**-** Chỉ có một trên đời (Trương Quang Lục), Cho con , Ru con (DC Nam bộ); Ru em, Cô giáo mầm non, Bà còng, đưa cơm cho mẹ đi cày, em là bông hồng nhỏ<br>- Dân ca tự chọn, Finger Family,<br>- *Trò chơi âm nhạc:*<br>- Nghe giai điệu đoán tên bài hát<br>- Bịt mắt đoán tên bạn hát. | **+ Nghe hát:** Bà Còng, Đưa cơm cho mẹ đi cày, Em là bông hồng nhỏ, Ru em.<br>**- Trò chơi âm nhạc:**<br>- Nghe giai điệu đoán tên bài hát<br>- Bịt mắt đoán tên bạn hát<br>- Nhịp điệu âm nhạc<br>- Nhảy với vòng<br>+ Biểu diễn cuối chủ đề " *Gia đình – ngày hội cô giáo*".<br>*** Hoạt động mọi lúc mọi nơi:**<br>- Cho con, Chỉ có một trên đời, Múa cho mẹ xem (Xuân Giao), Nhà mình rất vui, Cô giáo mầm non,<br>- Dân ca tự chọn, Finger Family, |
| **MT88.** Trẻ hát đúng giai điệu bài hát trẻ em. Biết vận động nhịp nhàng và thể hiện cảm xúc phù hợp theo giai điệu, nhịp điệu bài hát, bản nhạc. | + Nghe nhạc, nghe hát và nhận ra sắc thái của bài hát, bản nhạc.<br>+ Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau.<br>+ Hát đúng giai điệu lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...<br>- Múa cho mẹ xem (Xuân Giao), Nhà của tôi (Chu Hiền); Cô giáo em, Nhà mình rất vui, Cái Bống, Mẹ ơi có biết.<br>- *Trò chơi âm nhạc:*<br>- Nhịp điệu âm nhạc<br>- Nhảy với vòng<br>- Biểu diễn cuối chủ đề Gia đình | |
| **MT89**. Biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm. Nói về ý tưởng | - Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm và nói được ý tưởng sản phẩm của mình:<br>- Làm ngôi nhà từ các nguyên vật liệu *(Steam)* | ***Hoạt động học:**<br>- Làm thiệp tặng cô giáo *(Steam)*<br>- Làm khung ảnh để bàn đứng được. *(Steam)…*<br>***Hoạt động ngoài trời:** |

| | | |
|---|---|---|
| thể hiện trong sản phẩm tạo hình của mình.<br>-Trẻ biết tạo ra cái đẹp trong cuộc sống hàng ngày theo cách riêng như cắm hoa, sắp đặt đồ vật, lời nói, cử chỉ.... CS 63) | - Làm khung ảnh để bàn đứng được *(Steam)*<br>- Làm cây gia đình *(Steam)*<br>- Làm thiệp tặng cô giáo *(Steam)* | - Làm ngôi nhà từ các nguyên vật liệu *(Steam)*<br>***Hoạt động chiều:**<br>- Làm cây gia đình *(Steam)* |
| **MT90.** Biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. Biết tô màu tranh không chờm ra ngoài. | - Biết phối hợp các kỹ năng vẽ, tô màu để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối:<br>+ Vẽ chân dung người thân trong gia đình.<br>+ Vẽ cái nồi/soong.<br>+ Vẽ ngôi nhà mơ ước | **- Hoạt động góc, hoạt động ngoài trời.**<br>+ Vẽ cái nồi/soong.<br>+ Vẽ ngôi nhà mơ ước<br>**- Hoạt động chiều**<br>+ Vẽ chân dung người thân trong gia đình. |
| **MT91**. Trẻ biết cắt, xé theo đường viền thẳng, cong của các hình đơn giản. Dán các hình vào đúng vị trí cho trước không bị nhăn để tạo thành các sản phẩm đẹp trong cuộc sống. | - Trẻ biết cắt, xé dán đề tại ra các sản phẩm tạo hình:<br>+ Cắt dán ngôi nhà từ các hình hình học.<br>+ Cắt dán tủ quần áo | **- Hoạt động chiều:**<br>- Trẻ làm thủ công:<br>+ Cắt dán ngôi nhà từ các hình hình học.<br>+ Cắt dán tủ quần áo |
| **MT92.** Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối. | - Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm:<br>+ Nặn đồ dùng trong gia đình.*(Steam)* | **- Hoạt động góc:**<br>+ Nặn đồ dùng trong gia đình.*(Steam)* |
| **MT93.** Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, | + Làm cà vạt tặng bố<br>+ Gấp bông hoa tặng mẹ.<br>+ Gấp áo của bố. | **- Hoạt động chiều, hoạt động góc:**<br>+ Làm cà vạt tặng bố<br>+ Gấp bông hoa tặng mẹ. |

| | | |
|---|---|---|
| màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. | | + Gấp áo của bố. |
| **MT94.** Trẻ biết nói ý lên ý tưởng, tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.<br>-Biết nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.<br>-Biết yêu quý, giữ gìn sản phẩm nghệ thuật<br>-Biết nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục. | - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình, tạo ra sản phẩm theo ý thích.<br>- Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục. | **- Hoạt động học:** Phần nếu ý tưởng và nhận xét sản phẩm.<br>- Làm thiệp tặng cô giáo *(Steam)*<br>- Làm khung ảnh để bàn đứng được. *(Steam)…*<br>**- Hoạt động ngoài trời:**<br>- Làm ngôi nhà từ các nguyên vật liệu *(Steam)*<br>**- Hoạt động chiều:**<br>- Làm cây gia đình *(Steam)* |
| **PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH** | | |
| **MT 96.** Ngoại ngữ: Tự tin trong giao tiếp chào hỏi, tạm biệt bằng tiếng Anh<br>- Nghe và nhận diện; nhắc lại, đọc theo được thành tiếng một số từ chỉ người, tên gọi đồ vật, quen thuộc với lứa tuổi; Nghe và nhắc lại được từ chỉ số từ 1 đến 7, một số từ, cụm từ chỉ sự vật, hiện tượng, hành động quen thuộc với lứa tuổi.<br>- Tô màu được một số nét, chữ cái tiếng Anh. | ** Chủ đề Gia đình*<br>- Từ vững (Chữ cái):<br>Grandfather, Grandmother → Ông, Bà<br>Daddy, Mommy → Bố, Mẹ<br>Brother, Sister → Anh/Em trai, Chị/Em gái<br>Letter F: Family → Chữ F: Gia đình<br>Letter G: Grandmother → Chữ G: Bà<br>Letter H: Hat → Chữ H: cái mũ<br>- Bài hát: Daddy finger song (bài hát ngón tay của bố ) Finger family song ( bài hát ngón tay gia đình); baby shark… | **- Hoạt động đón - trẻ trẻ:**<br>+ Cho trẻ xem video , nghe nhạc hướng dẫn cách phát âm các từ vững, bài hát về tiếng Anh.<br>- Bài hát: Daddy finger song (bài hát ngón tay của bố ) Finger family song ( bài hát ngón tay gia đình); baby shark…<br>**- Hoạt động góc, trò chơi**<br>+ Cho trẻ bắt đầu bước vào hoạt động bằng bài hát tiếng Anh: baby shark…<br>+ Cho trẻ tô màu từ tiếng anh. |

| | | |
|---|---|---|
| | | Daddy, Mommy, Brother, Sister, Grandfather, Grandmother |
| **MT 97**. Aerobic<br>- Trẻ thực hiện được các động tác như: tách khép chân, lắc hông, di chuyển đá chân trước, sau, ngang.<br>- Trẻ biết tập 7 bước Aerobic cơ bản và kết hợp động tác di chuyển chân và tay.<br>- Trẻ biết thực hiện được các động tác di chuyển phối hợp vũ đạo tay chân,các động tác điều hòa kết hợp.<br>- Trẻ thực hiện các tư thể thể dục đứng-quỳ-ngồi- nằm.<br>- Trẻ lắng nghe cảm thụ giai điệu, tiết tấu của bản nhạc, bài hát và vận động theo nhạc. | - Trẻ thực hiện 1 số động tác:<br>- Nhảy co duỗi nâng gối nhảy cách quảng, thực hiện di chuyển đá chân trước, sau, ngang: Món quà tặng cô, Gia đình nhỏ hạnh phúc to (nhạc mix)… | **- Hoạt động chiều :**<br>+ Trẻ tham gia giờ học Aerobi thực hiện được các động tác.<br>**- Hoạt động ngoài trời:**<br>Qua hoạt động tập erobic vào thứ 4, giờ chơi tự do cho trẻ thực hiện các động tác của bài tập. |

**Người duyệt** **Người dạy**

**Đoàn Thị Phượng** **Trần Thị Hồng**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 8: NHỮNG NGƯỜI THÂN YÊU TRONG GIA ĐÌNH**

*(Thực hiện từ ngày 26/10 đến ngày 30/10/2026)*

| Nội dung | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 |
|---|---|---|---|---|---|
| **- Đón trẻ -TDS - Trò chuyện** | - Cô ân cần nhẹ nhàng đón trẻ, nhắc trẻ biết chào hỏi khi tới lớp và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.Trò chuyện với trẻ về chủ đề.<br>- Cho trẻ nghe 1 số bài hát "*Daddy finger song, múa cho mẹ xem…"*<br>-TDS:Tập kết hợp với bài hát: " *Cả nhà thương nhau*" | | | | |
| **Hoạ động học** | **LVPTTC**<br>**Thể dục**: Đi theo đường dích dắc<br>**TC**: Chạy cướp cờ<br>(Sân khấu ngoài trời) | **LVPTNT**<br>**KPXH:** Trò chuyện sáng " *Gia đình con*". | **LVPTNN**<br>**Thơ :** + Em yêu nhà em (Đàm Thị Lam Luyến), | **LVPTNT**<br>**Toán** : Số 6 (T1)<br>*(Ứng dụng Steam)* | **LVPTTM**<br>**VĐ:** Nhà của tôi<br>**NH:** Bà Còng<br>**TC:** Nghe giai điệu đoán tên bài hát. |
| **Chơi ngoài trời** | ***Hoạt động có mục đích** : Quan sát trò chuyện tời tiết, trải nghiệm với chai nhựa, làm ngôi nhà từ các nguyên vật liệu *( Ứng dụng Steam*) thí nghiệm sự kỳ diệu của muối ( *Ứng dụng Steam*) giao lưu trò chơi vận động, erobic….<br>***Trò chơi vận động**: Nhảy bao bố, nhảy theo hình vẽ, đội nào nhanh hơn, xe bò chở hàng….<br>***Chơi tự chọn**: Chơi với đồ chơi trân sân. Cho trẻ tập nhảy erobic, lắp ghép lego… | | | | |
| **Chơi hoạt động ở các góc.** | ***Góc phân vai**: Trò chơi cô giáo, gia đình, nấu ăn.( *Bóc lạc, nhặt rau*) (*Montessori*)<br>* **Góc xây dựng**: Ngôi nhà của bé, lắp ghép 1 số đồ dùng trong gia đình.<br>* **Góc học tập** : Xem sách, kể chuyện sáng tạo, chơi trò chơi với số lượng 7, tô màu, tìm chữ cái e, ê trong từ, tạo hình chữ cái từ nguyên vật liệu *( Steam*).Trò chơi góc Mon ( Bài tập tô các nét)<br>* **Góc nghệ thuật***:*Vẽ, tô màu, nặn người thân trong gia đình. Làm rối bố, mẹ từ nguyên vật liệu mở ( *Steam*). Hát múa, đọc thơ về chủ đề.<br>* **Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây. | | | | |
| **Hoạt động ăn- ngủ** | - Trẻ ăn hết suất, ăn ngon miệng. Biết mời cô, mời các bạn trước khi ăn.<br>- Trẻ biết chuẩn bị đồ dùng trước và sau khi ngủ dậy. Trẻ ngủ sâu và đủ giấc. | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - Thực hiện vở thủ công " *Cắt dán ngôi nhà từ hình học*".- Chơi tự chọn. | - Cho trẻ làm cây gia đình " *Steam*"<br>- Chơi tự chọn. | Sinh hoạt chuyên môn | **LVPTTCXH**: SEL " *Yêu lắm gia đình em*"<br>- Chơi tự chọn. | -Vệ sinh nhóm lớp<br>- Nêu gương cuối tuần. |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 9 : ĐỒ DÙNG TRONG GIA ĐÌNH**

*(Thực hiện 1 tuần : 02/ 11 –06/ 11 / 2026)*

| Nội dung | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 |
|---|---|---|---|---|---|
| **-Đón trẻ**<br>**-TDS**<br>**- TC** | - Trò chuyện với trẻ về các bạn trong lớp, cho trẻ nghe nhạc về chủ đề, xem video về từ vựng, bài hát tiếng Anh.<br>- TDS:Tập kết hợp với bài hát: " *Cả nhà thương nhau* " | | | | |
| **Hoạt động học** | **LVPTTC**<br>**VĐCB**: Lăn bóng và di chuyển theo bóng.<br>**TC**: Chuyền bóng bằng ly | **LVPTNT**<br>Trò chuyện Đồ dùng trong gia đình. | **- LVPTNN**: LQCC " e, ê" *( Ứng dụng Steam)* | **LVPTNT**<br>**Toán:** Số 6 ( T2). | **LVPTTM**<br>**Âm nhạc**:<br>**VĐMH:** Cái bống<br>**NH**: Đưa cơm cho mẹ đi cày<br>**TC:** Bịt mắt đoán tên bạn hát. |
| **Hoạt động ngoài trời** | **-HĐCMĐ**: Trải nghiệm với cát, thí nghiệm hạt đậu nhảy múa, vẽ cái nồi, tập erobic, giao lưu trò chơi vận động….<br>**-TCVĐ**: Chuyền vòng về đích, đội nào nhanh hơn, kẹp bóng bằng chân….<br>**- Chơi tự do**: Cô chuẩn bị các trò chơi vận động cho trẻ chơi, tập 1 số động tác bài erobic, cho trẻ tìm chữ cái đã học ở các biểu bảng trên sân trường…. | | | | |
| **Chơi hoạt động ở các góc** | - **Góc phân vai**: Đóng vai cô bán hàng, bác sỹ, cô cấp dưỡng( Làm vừng lạc) *(Ứng dụng Montessori*)<br>- **Góc xây dựng**: Xây dựng ngôi nhà mơ ước, lắp ghép cây xanh, đồ dùng trong gia đình.<br>- **Góc nghệ thuật**: Vẽ cái soong, gấp bông hoa tặng mẹ, nặn, làm đồ dùng trong gia đình từ các nguyên vật liệu*(Steam)*. Hát, múa đọc thơ về chủ đề.<br>- **Góc học tập**: Đọc sách, tập kể chuyện sáng tạo, chơi trò chơi với toán trong phạm vi 6, chơi trò chơi với chữ cái e, ê. Chơi trò chơi khoanh tròn, tô màu đồ dùng đúng phòng. Chơi trò chơi Mon *( Cột trụ tròn có núm)*<br>**- Góc thiên nhiên:** Trẻ tưới nước cho cây. | | | | |
| **Hoạt động ăn, ngủ** | - Trẻ nói được tên 1 số món ăn, biết cách chế biến 1 số món ăn đơn giản.<br>- Sau khi ngủ dậy biết cất đồ dùng cá nhân của mình gọn gàng, đúng quy định. | | | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| **Hoạt động chiều** | - Cho trẻ thực hiện vở thủ công " *Cắt dán tủ quần áo*".<br>- Chơi tự chọn. | **LVPTNN Truyện:** Ai đáng khen nhiều hơn. *( Ứng dụng Mindmap*<br>- Chơi tự chọn. | **LVPTNN Tạo hình**:<br>- Làm khung ảnh để bàn đứng được. *(Ứng dụng Steam)*<br>- Chơi tự chọn. | - Thực hiện vở tạo hình " *Vẽ chân dung người thân trong gia đình*".<br>- Chơi tự chọn. | - Vệ sinh nhóm lớp – Nêu gương cuối tuần – Phát phiếu bé ngoan. |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 10 : NHU CẦU GIA ĐÌNH**

*(Thực hiện 1 tuần : 09/11- 13/11/2026)*

| Nội dung | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 |
|---|---|---|---|---|---|
| **-Đón trẻ -TDS** | - Trao đổi nhanh với phụ huynh 1 số việc trong tuần.<br>- Cho trẻ nghe 1 số bài hát " Finger family song, baby shark…"<br>- TDS:Tập kết hợp với bài hát: " *Cả nhà thương nhau* " | | | | |
| **Hoạt động học** | **LVPTTC**<br>**Thể dục:** + Đứng 1 chân và giữ thăng bằng người trong 10 giây.<br>**TC**: Gà đẻ trứng. | **LVPTNT**<br>**KPXH:** Nhu cầu gia đình | **Toán:** - So sánh chiều của rộng 3 đối tượng.<br>*( Ứng dụng Mindmap* | **LVPTNT**<br>*Thơ; Làm Anh ( Ứng dụng Mindmap)* | **LVPTTM**<br>**DH:** Mẹ ơi có biết<br>**NH:** Em là bông hồng nhỏ<br>**TC:** Nhảy với vòng |
| **Chơi ngoài trời** | **-HĐCMĐ**: Trải nghiệm cát, làm vườn, thí nghiệm pháo hoa trong nước, tập erobic, giao lưu trò chơi vận động……<br>**-TCVĐ**: Nhảy lò cò, kẹp bóng bằng chân, chồng nụ chồng hoa, rồng rắn lên mây, nhảy theo hình vẽ….<br>**- Chơi tự do**: Cô chuẩn bị các trò chơi vận động cho trẻ chơi. | | | | |
| **Chơi hoạt động ở các góc** | - **Góc phân vai**: bán hàng, phòng khám gia đình, bé thực hành kỹ năng bóc vỏ trứng *( Ứng dụng Montessori)*<br>- **Góc xây dựng**: Xây dựng khu đô kiểu mẫu.<br>- **Góc nghệ thuật**: Vẽ, nặn, xé, dán, làm đồ dùng trong gia đình. Múa hát ..<br>- **Góc học tập**: Chơi 1 số trò chơi với chữ cái e, ê như xếp chữ cái từ hột hạt, tìm chữ cái còn thiếu trong từ, xúc xắc.Chơi 1 số trò chơi góc toán về số lượng 7. Chơi trò chơi góc Mon. Xem tranh,làm an bum về chủ đề...<br>- **Góc thiên nhiên:** Chăm sóc cây, hoa… | | | | |
| **Giờ ăn Giờ ngủ** | **Giờ ăn:** Biết giúp cô làm một số công việc như kê bàn, trải khăn bàn ăn.<br>- Biết được trong bữa ăn gồm có 4 nhóm thực phẩm.<br>**Giờ ngủ:** Trẻ ngủ sâu giấc, ngon giấc. Biết cất đồ dùng gọn gàng. | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - Trẻ thực hiện vở thủ công " *Làm cà vạt tặng bố", "Gấp áo của bố"*<br>- Chơi tự chọn. | - Tổ chức trò chơi với chữ cái e, ê.<br>- Chơi tự chọn | - Cho trẻ nghe hát dân ca, 1 số bài hát tiếng anh.<br>- Chơi tự chọn | - **LVPTTC:** KNS " *Bé làm gì khi bị lạc*"<br>- Chơi tự chọn | - Vui văn nghệ<br>- Nêu gương cuối tuần.<br>- Phát phiếu bé ngoan. |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 11 – NGÀY HỘI CÔ GIÁO**

*(Thực hiện từ ngày: 16/11 – 20/11/2026)*

| Nội dung | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 |
|---|---|---|---|---|---|
| **-Đón trẻ -TDS** | - Trao đổi nhanh với phụ huynh 1 số việc trong tuần.<br>- Cho trẻ nghe 1 số bài hát:kids greeting and feelings song, Alphabet Song.<br>- TDS:Tập kết hợp với bài hát: " *Bông hồng tặng cô"* | | | | |
| **Hoạt động học** | **LVPTC**<br>**Thể dục:**<br>**VĐCB:** Bò bằng bàn tay bàn chân<br>**TC**: Trèo nùi tìm kho báu<br>*(Sân khấu ngoài trời)* | **LVPTNT**<br>**KPXH:**<br>Trò chuyện sáng theo phương pháp Uniss: Vui hội cô giáo | **LVPTNT**<br>**Toán:** Số 6 ( T3). | **LVPTNN:**<br>**Truyện**: Ba cô gái (Thu Thủy);<br>(*Mindmap* | **LVPTTM**<br>Biểu diễn cuối chủ đề: Nhà của tôi, Cái Bống, Mẹ ơi có biết.<br>Thơ: Em bé dặn NH:Ru em<br>TC:Nhịp điệu âm nhạc |
| **Chơi ngoài trời** | **-HĐCMĐ**: Quan sát trò chuyện về thời tiết quan sát vườn rau,quan sát hoạt động của lớp khác, làm đèn lồng,tập erobic, giao lưu trò chơi, thí nghiệm chiếc đũa thần kỳ……<br>**-TCVĐ**: Ai nhanh nhất, chồng nụ chồng hoa,kéo cưa lừa xẽ, chuyển vòng về đích, lăn bóng, kéo mo cau ….<br>**- Chơi tự do**: Cô chuẩn bị các trò chơi vận động cho trẻ chơi. | | | | |
| **Chơi hoạt động ở các góc** | - **Góc phân vai**: Đóng vai cô giáo, cô bán hàng, bác sỹ, cô cấp dưỡng.<br>- **Góc xây dựng**: Xây trường mầm non, lắp ghép đồ chơi của lớp.<br>- **Góc nghệ thuật**: Vẽ, nặn, xé, dán, làm bức tranh cô giáo, làm thiệp, làm quà từ các nguyên vật liệu mở *( Ứng dụng Steam)*<br>- **Góc học tập**: Xem sách, chơi trò chơi với toán, chữ cái, trò chơi Mon.. Kể chuyện sáng tạo với rối…..<br>- **Góc thiên nhiên:** Chăm sóc cây. | | | | |
| **Giờ ăn Giờ ngủ** | ***Giờ ăn:** Biết giúp cô làm một số công việc như kê bàn, trải khăn bàn ăn.<br>- Biết được trong bữa ăn gồm có 4 nhóm thực phẩm.Biết xúc ăn gọn gàng.<br>* **Giờ ngủ:** Trẻ ngủ sâu giấc, ngon giấc. | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - Cho trẻ làm rối bố, mẹ, ông, bà từ nguyên vật liệu.<br>- Chơi tự chọn. | Trò chuyện với trẻ về kỹ năng phòng tránh điện giật thông qua 1 số video, hình ảnh. | - Sinh hoạt chuyên môn. | **LVPTTM**<br>**Tạo hình:**<br>Làm thiệp tặng cô giáo<br>( Steam)<br>*(Sân trường)* | - Vui văn nghệ<br>- Nêu gương cuối tuần.<br>- Phát phiếu bé ngoan |